

Số: 1467/TB-MTS  
CBTT xử phạt vi phạm hành chính về thuế

Hạ Long, ngày 14 tháng 6 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
(Thời hạn 24 giờ)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN:**

- \* **Tên tổ chức phát hành:** Công ty cổ phần Vật tư - TKV
- \* **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:** Số 5700100707 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ninh cấp.
- \* **Mã chứng khoán:** MTS
- \* **Sàn giao dịch:** UPCOM
- \* **Trụ sở:** Tổ 1, Khu 2, Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh.
- \* **Điện thoại:** 0203. 3695 899
- \* **Fax:** 0203. 3634 899
- \* **Website:** vmts.vn
- \* **Người thực hiện CBTT (Người phụ trách quản trị):** Hoàng Mai Phương

**II. NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ:**

Vào 16h00' ngày 14/6/2024, Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã nhận được Quyết định số 6134/QĐ-XPHC của Cục thuế Tỉnh Quảng Ninh về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với Công ty Cổ phần Vật tư-TKV.

***Xin trân trọng thông báo!***

\* **Nơi nhận:**

- UBCKNN, Sở GDCK HN
- Website Công ty
- HĐQT, BKS
- GD, PGĐ
- P.TCLĐ
- Lưu VP, TK.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**THỦ KÝ CÔNG TY**



***Hoàng Mai Phương***

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc xử phạt vi phạm hành chính**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 5788/QĐ-CTQNI ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh về việc giao quyền cho Phó Cục trưởng;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế lập ngày 12 tháng 6 năm 2024 giữa Trưởng đoàn kiểm tra theo Quyết định số 5119/QĐ-CTQNI ngày 21/5/2024 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh và Đại diện theo pháp luật Công ty cổ phần vật tư - TKV.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với tổ chức có tên sau đây:

Công ty cổ phần vật tư - TKV;

Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 1, khu 2, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

Mã số thuế: 5700100707

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5700100707; Ngày cấp: 25/10/2010; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tạ Quang Tuấn; Giới tính: Nam;

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp theo quy định tại khoản 33 Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 và Điều 138 Luật Quản

lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019; khoản 1 Điều 142 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 06 năm 2019.

3. Quy định tại:

Hành vi vi phạm hành chính quy định tại Điều 8, Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể:

+ Phạt tiền, mức phạt 20% tính trên số tiền thuế Giá trị gia tăng khai thiếu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 và điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: 5.239.818 đồng;

+ Phạt tiền, mức phạt 20% tính trên số tiền thuế Thu nhập doanh nghiệp khai thiếu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 và điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: 83.854.671 đồng (đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp trong thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính là 05 năm, kể từ ngày thực hiện hành vi vi phạm);

Đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về thuế là 5 năm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ thì không bị xử phạt vi phạm hành chính.

Tổng số tiền phạt: 89.094.489 đồng (Bằng chữ: Tám mươi chín triệu, không trăm chín mươi tư nghìn, bốn trăm tám mươi chín đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước.

- Buộc nộp đủ số tiền thuế khai thiếu vào ngân sách nhà nước, số tiền: 469.291.851 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi chín triệu, hai trăm chín mươi một nghìn, tám trăm năm mươi một đồng) theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Trong đó:

+ Thuế Giá trị gia tăng (GTGT): 26.199.090 đồng;

+ Thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN): 443.092.761 đồng;

- Tiền chậm nộp: Mức tính tiền chậm nộp bằng 0,03% mỗi ngày tính trên số tiền thuế phải nộp tăng thêm do khai sai theo quy định tại Điều 59 Luật Quản lý thuế, số tiền: 71.429.759 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi một triệu, bốn trăm hai mươi chín nghìn, bảy trăm năm mươi chín đồng).

Trong đó:

+ Tiền chậm nộp thuế GTGT, số tiền: 9.030.826 đồng;

+ Tiền chậm nộp thuế TNDN, số tiền: 62.398.933 đồng.

Số tiền chậm nộp nêu trên được tính đến hết ngày 12/6/2024. Công ty cổ phần vật tư - TKV có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp kể từ sau ngày 12/6/2024 đến thời điểm nộp đủ số tiền khắc phục hậu quả vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Tổng số tiền phạt vi phạm hành chính, tiền khắc phục hậu quả: 629.816.099 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm hai mươi chín triệu, tám trăm mười sáu nghìn, không trăm chín mươi chín đồng).

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả: 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Những nội dung trực tiếp liên quan đến việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả: Yêu cầu Công ty cổ phần vật tư - TKV: Điều chỉnh sổ sách kế toán, điều chỉnh khai thuế theo đúng quy định; Nộp tiền phạt vi phạm hành chính, tiền khắc phục hậu quả vào ngân sách nhà nước theo nội dung hướng dẫn gửi kèm Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Tạ Quang Tuấn, người đại diện theo pháp luật của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty cổ phần vật tư - TKV phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần vật tư - TKV không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Công ty cổ phần vật tư - TKV phải nộp số tiền phạt, tiền khắc phục hậu quả vào tài khoản 7111 tại Kho bạc nhà nước Quảng Ninh, cơ quan quản lý khoản thu: Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Công ty cổ phần vật tư - TKV có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước Quảng Ninh để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 4, Trưởng Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 5119/QĐ-CTQNI ngày 21/5/2024 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh để tổ chức thực hiện Quyết định này.

4. Gửi cho Trưởng phòng Kế khai và Kế toán thuế, Trưởng phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để biết và phối hợp thực hiện./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Đ/c Cục trưởng (báo cáo);
- Lưu: VT, TTKT4.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Chí Bắc**

## HƯỚNG DẪN NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 6134/QĐ-XPHC ngày 14/6/2024)

Số tiền phạt, tiền khắc phục hậu quả nêu trên: Nộp vào tài khoản 7111 tại Kho bạc nhà nước Quảng Ninh; Cơ quan quản lý khoản thu: Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh.

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Tài khoản	Chương	Nội dung kinh tế
<b>I</b>	<b>Tiền phạt khai sai</b>	<b>89.094.489</b>			
1	Tiền phạt khai sai	89.094.489	7111	122	4254
<b>II</b>	<b>Tiền khắc phục hậu quả</b>	<b>540.721.610</b>			
1	Thuế Giá trị gia tăng	26.199.090	7111	122	1701
2	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	443.092.761	7111	122	1052
3	Tiền chậm nộp tiền thuế giá trị gia tăng	9.030.826	7111	122	4931
4	Tiền chậm nộp tiền thuế Thu nhập doanh nghiệp	62.398.933	7111	122	4918
	<b>Tổng cộng</b>	<b>629.816.099</b>			